ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 211 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 03/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2030 và 2031 - 2035 (sau đây gọi tắt là Chương trình); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 608/QĐ-TTg.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, quy định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan trong thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN, phù hợp với điều kiện thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

- Các mục tiêu được lượng hóa; giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xác định nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, hợp lý để các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Hiện thực hóa các ưu tiên chiến lược của Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN giai đoạn 2026-2030 của ASEAN trên địa bàn tỉnh.

2. Triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các mục tiêu, biện pháp và hoạt động của Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) tại Việt Nam, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực liên quan đến thương mại hàng hóa, thương mại

dịch vụ, đầu tư, cạnh tranh, sở hữu trí tuệ, hải quan, thuận lợi hóa thương mại, logistics, thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn,… bảo đảm hài hòa với cam kết trong ASEAN và thông lệ quốc tế.

4. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành; tăng cường tham vấn, đối thoại, chia sẻ thông tin giữa cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp, bảo đảm kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

5. Thúc đẩy doanh nghiệp trên địa bàn tận dụng tốt các cơ hội từ thị trường ASEAN; mở rộng đầu tư, thương mại và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực.

6. Nâng cao nhận thức và năng lực hội nhập của các Sở, ban, ngành, hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; tăng cường chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững trong tiến trình hội nhập AEC.

7. Tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung hợp tác kinh tế trong khuôn khổ ASEAN trên địa bàn; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng cơ hội hội nhập, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Trên cơ sở các mục tiêu tại Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2030 và 2031-2035 được phê duyệt tại Quyết định số 608/QĐ-TTg, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện các mục tiêu chiến lược sau đây:

1. Mục tiêu chiến lược 1: Một cộng đồng định hướng hành động: Hướng tới mục tiêu một thị trường chung duy nhất và cơ sở sản xuất thống nhất, dựa trên nguồn năng lực cạnh tranh mới.

2. Mục tiêu chiến lược 2: Một cộng đồng bền vững: Lồng ghép các yếu tố, chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu trong tất cả các lĩnh vực hợp tác kinh tế.

3. Mục tiêu chiến lược 3: Một cộng đồng dám nghĩ, dám làm, táo bạo và đổi mới.

4. Mục tiêu chiến lược 4: Một cộng đồng chủ động và thích ứng: Tăng cường Chương trình nghị sự ASEAN toàn cầu.

5. Mục tiêu chiến lược 5: Một cộng đồng nhanh nhẹn và tự cường: Tăng cường năng lực cho AEC và người dân ASEAN, để ứng phó với cú sốc, áp lực, khủng hoảng và biến động.

6. Mục tiêu chiến lược 6: Một cộng đồng hòa nhập, cùng tham gia và hợp tác: Kiến tạo ASEAN lấy con người làm trung tâm, không bỏ lại ai ở phía sau.

(Có phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể ban hành kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành; nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá

nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình và Kế hoạch này, các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp, bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hằng năm đã được UBND tỉnh giao theo phân cấp quản lý hiện hành.

3. Trường hợp kinh phí thực hiện vượt quá khả năng cân đối của ngân sách được giao, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định việc bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; chủ trì tham mưu xây dựng, hướng dẫn, điều phối, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2030, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp xã cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch thành chương trình, kế hoạch, hoạt động hằng năm.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động hằng năm, tổ chức đánh giá giữa kỳ Chương trình (năm 2028) và tổng kết cuối kỳ (năm 2030) giai đoạn 1 (2026-2030); đánh giá toàn diện kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp.

2. Sở Tài chính: căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở dự toán đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Sở Ngoại vụ

- Tham mưu tận dụng cơ hội từ các cơ chế hợp tác song phương, đa phương của Việt Nam, các khuôn khổ hợp tác trong khối ASEAN và các khuôn khổ hợp tác ASEAN với các nước (ASEAN+).

- Tăng cường, làm sâu sắc, thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác phát triển cấp địa phương của tỉnh với các đối tác, cơ quan, tổ chức nước ngoài, nhất là phát huy hiệu quả các cơ chế, thỏa thuận hợp tác hiện có giữa tỉnh Lạng Sơn với Quảng Tây và các địa phương khác của Trung Quốc, các đối tác quốc tế quan trọng tỉnh đã thiết lập quan hệ *(Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Singapore, Nga, Pháp, Italia, Úc, Hoa Kỳ…).*

4. Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Công Thương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép nhiệm vụ của Chương trình vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của ngành, lĩnh vực.

- Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch hoặc ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, đúng tiến độ và tránh hình thức.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh *(qua Sở Công Thương)* trước ngày 15/11 hằng năm, phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ giai đoạn 2026-2030.

- Tạo điều kiện khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội và các đối tác khác tham gia vào quá trình xây dựng, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên cơ sở phù hợp chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã kịp thời báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Công Thương)* để được chỉ đạo, hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các CQ TW trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học